

**BỘ TÀI CHÍNH -  
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**LIÊN TỊCH  
BỘ TÀI CHÍNH - BỘ GIÁO  
DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2006*

Số: 79/2006/TTLT-BTC-  
BGD&ĐT

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**  
**Hướng dẫn công tác quản lý tài chính**  
**đối với Đại hội Thể dục Thể thao sinh viên Đông Nam Á lần thứ XIII**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002 và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-TTg ngày 13/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội thể dục thể thao sinh viên Đông Nam Á lần thứ XIII năm 2006;

Theo thông lệ các kỳ Đại hội Thể dục thể thao sinh viên Đông Nam Á;

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Đại hội Thể dục thể thao sinh viên Đông Nam Á lần thứ XIII (sau đây gọi tắt là Đại hội) như sau:

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Đại hội được tổ chức theo nghi thức lễ hội Văn hóa - Thể thao Quốc tế, kết hợp với truyền thống văn hóa Việt Nam, bảo đảm hiệu quả chuyên môn, thể hiện

tin thần đoàn kết, hiểu biết lẫn nhau giữa sinh viên các nước trong khu vực Đông Nam Á.

2. Đối tượng thực hiện Thông tư này là các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí Đại hội.

3. Kinh phí tổ chức Đại hội bao gồm ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu từ các hoạt động của Đại hội và các nguồn huy động khác từ các tổ chức kinh tế, xã hội, cá nhân trong nước và ngoài nước.

4. Sử dụng và quản lý kinh phí, tài sản phục vụ Đại hội theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn về quản lý tài chính, tài sản hiện hành của Nhà nước.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### 1. Nguồn kinh phí:

Đại hội có những nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách nhà nước cấp.
- Thu lệ phí ăn, ở của các đoàn vận động viên nước ngoài theo Thông lệ quốc tế là 30 USD/người/ngày.
- Thu tiền bán vé vào xem các hoạt động thi đấu, biểu diễn; tiền bản quyền biểu trưng, biểu tượng của Đại hội.
- Các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.
- Thu khác (nếu có).

### 2. Nội dung chi:

- Chi tuyên truyền cổ động, quảng cáo (in panô, áp phích, giấy mời, phù hiệu, quay phim, chụp ảnh, băng cờ, khẩu hiệu, in ấn tài liệu khác) và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí...).
- Chi in vé, giấy mời, làm thẻ cho các thành viên tham dự Đại hội.
- Chi làm huy chương, huy hiệu Đại hội và các vật phẩm, kỷ niệm khác.



- Chi cho đạo diễn, dàn dựng, kịch bản, bồi dưỡng tập luyện cho khôi nghi thức, diễu hành, đồng diễn, ca múa nhạc, trang trí...
- Chi cho các hội nghị, hội thảo, họp báo của Ban Tổ chức.
- Chi tập huấn trọng tài, hướng dẫn viên, tình nguyện viên....
- Chi bồi dưỡng cho thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn.
- Chi mua sắm hoặc thuê trang thiết bị, địa điểm phục vụ Đại hội theo Đề án được duyệt.
- Chi tổ chức lễ khai mạc, bế mạc, tổng kết Đại hội.
- Chi tổ chức các giải thi đấu, biểu diễn các môn thể dục thể thao.
- Chi tiền ăn, ở, bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho các khách mời, trọng tài, giám sát huấn luyện viên, vận động viên, thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức.
- Chi công tác bảo vệ, an ninh, trật tự, vệ sinh, y tế, phục vụ.
- Chi khen thưởng.
- Chi khác.

### 3. Mức chi:

#### 3.1. Đối với khách mời và các đoàn vận động viên:

- Chi ăn, ở, đi lại và làm việc đối với khách mời là người nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 100/2000/TT-BTC ngày 06/10/2000 của Bộ Tài chính “Về chế độ chi tiêu tiếp khách nước ngoài” và thông lệ Quốc tế.

- Đối với các đoàn vận động viên nước ngoài chi tiền ăn, ở theo hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ trong khuôn khổ nguồn thu lệ phí do các đoàn nước ngoài đóng góp.

- Các đội thể dục thể thao Việt Nam ở tại khách sạn theo hướng dẫn của Ban tổ chức được thanh toán tiền ăn, ở, đi lại theo hợp đồng thực tế nhưng tối đa không vượt quá 270.000 đồng/người/ngày; ở tại các Trung tâm huấn luyện Thể thao được thanh toán mức tiền ăn 150.000 đồng/người/ngày.

#### 3.2. Đối với cán bộ và nhân viên phục vụ Đại hội:

Tiền thù lao làm nhiệm vụ của các cán bộ và nhân viên phục vụ (bao gồm cả ngày lễ và ngày chủ nhật) được hưởng theo các mức sau:

- Trưởng Ban Chỉ đạo, trưởng Ban Tổ chức và các thành viên Ban Chỉ đạo: 150.000 đồng/ngày/người.
- Thành viên ban tổ chức, Trưởng phó các tiểu ban: 120.000 đồng/ngày/người.
- Thành viên các tiểu ban: 100.000 đồng/ngày/người.
- Nhân viên phục vụ: 50.000 đồng/ngày/người.
- Đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp chữ:
  - + Tập luyện: 15.000 đồng/buổi/người.
  - + Tổng duyệt: 20.000 đồng/buổi/người.
  - + Chính thức: 30.000 đồng/buổi/người.
- Đối tượng tham gia biểu diễn văn nghệ được thanh toán theo hợp đồng ký kết giữa Ban Tổ chức với các đoàn nghệ thuật.
- Bồi dưỡng tình nguyện viên đạt tiêu chuẩn: 50.000 đồng/ngày/người.

Số ngày được hưởng tiền thù lao của các thành viên Ban Tổ chức, Tiểu ban và nhân viên phục vụ là số ngày chính thức tổ chức Đại hội. Trường hợp do công việc triển khai sớm và kết thúc muộn sẽ được Ban Tổ chức xem xét quyết định và được hưởng thù lao theo mức quy định trên, nhưng thời gian kéo dài không quá 2 ngày.

Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày, chỉ được hưởng một mức thù lao cao nhất.

Tiền tàu xe đi lại của trọng tài là người ở các địa phương được Ban Tổ chức mời làm nhiệm vụ tại các địa điểm thi đấu được thanh toán theo tiêu chuẩn quy định hiện hành.

Trọng tài và nhân viên phục vụ được hưởng mức bồi dưỡng theo số ngày thực tế làm nhiệm vụ.

Những cán bộ viên chức nhà nước đã được hưởng khoản bồi dưỡng này thì không được thanh toán tiền phụ cấp công tác phí, nhưng trong trường hợp có thuê phòng nghỉ thì được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ theo Thông tư số 118/2004/TT-BTC ngày 08/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước. Riêng cán bộ Ban Tổ chức và các Tiểu ban, trọng tài là người địa phương nơi tổ chức Đại hội thì không bố trí nghỉ tại nhà khách (hoặc khách sạn), nếu tự túc phương tiện đi lại của cá nhân thì được thanh toán theo mức khoán là 15.000 đồng/ngày/người.



- Chi các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức 50.000 đồng/cuộc họp/người; các Tiểu ban: 30.000 đồng/cuộc họp/người.

- Chi tập huấn trọng tài: 30.000 đồng/ngày/người; tập huấn của các Tiểu ban chuyên môn: 15.000 đồng/ngày/người.

- Chi in vé mời, giấy mời: 2.000 đồng/chiếc.

- Chi làm huy chương: tối đa 200.000 đồng/chiếc.

### 3.3. Đối với trọng tài, Ban Tổ chức thi đấu từng môn (trừ môn bóng đá):

Số TT	Đối tượng được hưởng	Mức thù lao (đồng/ngày)	
		Người Việt Nam	Người nước ngoài
1	Tổng trọng tài, Trưởng ban giám sát	400.000	Tối đa không quá 800.000
2	Tổ trưởng trọng tài, các trọng tài chính, trưởng ban thư ký	200.000	Đối với các chức danh này huy động tối đa đội ngũ trọng tài trong nước, không nhất thiết phải mời người nước ngoài
3	Các trọng tài khác, thành viên ban giám sát, thư ký	200.000	
4	Nhân viên phục vụ	50.000	

### 3.4. Đối với trọng tài, Ban tổ chức thi đấu môn bóng đá:

Số TT	Đối tượng được hưởng	Mức thù lao (đồng/ngày)	
		Người Việt Nam	Người nước ngoài
1	Giám sát trận đấu, giám sát trọng tài, trọng tài, các trợ lý trọng tài, trọng tài thứ 4	750.000	Tối đa không quá 1.600.000
2	Trưởng Phó Ban Tổ chức	250.000	Đối với các chức danh này huy động tối đa đội ngũ trọng tài trong nước, không nhất thiết phải mời người nước ngoài
3	Các ủy viên Ban Tổ chức	200.000	

**3.5. Mức khen thưởng cho vận động viên Việt Nam đạt Huy chương tại Đại hội:** Vận dụng mức khen thưởng bằng 70% mức khen thưởng cho vận động viên trẻ quy định tại Quyết định số 49/1998/QĐ-TTg ngày 28/02/1998 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao. Cụ thể:

- Huy chương vàng: 5 triệu đồng/1 vận động viên.
- Huy chương bạc: 3 triệu đồng/1 vận động viên.
- Huy chương đồng: 2 triệu đồng/1 vận động viên.
- Phá kỷ lục các cuộc thi: được cộng thêm 1 triệu đồng.

### **3.6. Các mức chi khác:**

- Dịch tài liệu: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 112/2001/QĐ-BTC ngày 09/11/2001, của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án có sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) vay nợ, với các mức sau:

- + Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt: 35.000 đồng/trang (300 chữ/trang).
- + Dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: 40.000 đồng/trang (300 chữ/trang).
- Thuê phiên dịch: 200.000 đồng/buổi/người.
- Các khoản chi chưa được quy định trên đây thì thanh toán theo hợp đồng giao khoán hoặc thực tế phát sinh.
- Bộ phận nào khoán gọn kinh phí thì có trách nhiệm chi thù lao cho cán bộ của bộ phận đó.

- Đối với cán bộ Ban Tổ chức, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, diễn viên, nhạc công, nhân viên phục vụ trong thời gian tổ chức Đại hội là cán bộ công chức, viên chức, hợp đồng dài hạn đang hưởng lương, học sinh, sinh viên đang hưởng học bổng, sinh hoạt phí trong thời gian phục vụ Đại hội vẫn được hưởng nguyên lương, học bổng, sinh hoạt phí do đơn vị quản lý các đối tượng này chi trả.

## **4. Lập dự toán, cấp phát và quyết toán kinh phí:**

### **4.1. Lập dự toán:**

Căn cứ vào Đề án tổ chức Đại hội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và mức thu, chi được quy định tại phần II nêu trên; Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ tham gia tổ chức Đại hội xây dựng dự



toán thu, chi của Đại hội và tổng hợp gửi Bộ Tài chính xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để giao cho các Bộ, ngành, địa phương thực hiện.

#### **4.2. Cấp phát kinh phí:**

Căn cứ vào dự toán tổ chức Đại hội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Tài chính cấp phát kinh phí cho các Bộ, ngành và các địa phương thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án được duyệt.

#### **4.3. Hạch toán, quyết toán các khoản thu chi của Đại hội:**

Kinh phí của Đại hội được hạch toán vào loại khoản 14-09 theo các mục, tiêu mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước. Kết thúc Đại hội các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm quyết toán kinh phí tổ chức Đại hội với Bộ Tài chính theo quy định hiện hành.

### **III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về liên Bộ để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ  
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Nhung**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG**

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**